

Bản án số: 58/2026/HS-PT
Ngày: 15-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hương.

Bà Nguyễn Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Huyền - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh B tiến hành xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2026/TLPT-HS ngày 26 tháng 2 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2026/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn H, sinh năm 2006; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố R, phường T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị S; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.*

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh B; có mặt.

** Người bào chữa của bị cáo H: Luật sư Nguyễn Quốc K và Luật sư Lê D - Công ty L1 Hà Nội thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; địa chỉ: P, tầng C, Tòa nhà số C L, phường Ô, thành phố Hà Nội; có mặt.*

** Bị hại: Anh Nguyễn Hữu D1, sinh ngày 23/8/2007; Nơi cư trú: Tổ dân phố số C, phường V, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.*

** Những người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1982 - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh B.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người tham gia tố tụng khác nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 12/6/2025, Nguyễn Văn H, sinh năm 2006, trú tại thôn R, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố R, phường T, tỉnh Bắc Ninh) và bạn là anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 2006, trú tại thôn T, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh) ăn tối tại nhà ông Dương Văn H2, sinh năm 1975 ở thôn N, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố N, phường T, tỉnh Bắc Ninh). Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 2008, trú tại thôn R, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố R, phường T, tỉnh Bắc Ninh) gọi điện qua ứng dụng Messenger đến tài khoản “Nguyen Ngoc Hiep” của anh H1 rủ anh H1 và H đến quán nước “M” trên đường H thuộc phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) để uống nước; đồng thời anh Q nói cho anh H1 và H biết về việc: khoảng 19 giờ ngày 12/6/2025, trên đường H, anh Q bị nhóm của anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 2007, trú tại tổ dân phố Đ, phường B, thị xã V (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) dọa đánh, khiêu khích nạt pò. Do H có quen biết với anh T1 nên H nói với anh Q đề H đứng ra giải hoà mâu thuẫn giữa anh Q với nhóm của anh T1. Nói chuyện với anh Q xong, H nói với anh H1: “Đợi tứ tý, tứ về lấy dao”; khi nghe H nói vậy, anh H1 không có lời nói và hành động gì. Sau đó, H một mình đi ra sân và ngồi lên chiếc xe mô tô (nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98AH-07042) của H1 vẫn đang cắm chìa khóa ở ổ khóa điện rồi nổ máy, điều khiển xe đi về nhà H. Khi về đến nhà, H vào phòng của H lấy 02 con dao (01 con dao có chiều dài 18,5cm; chuôi dao bằng nhựa hình vuông màu trắng xám, dài 7,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, 1 lưỡi sắc, đầu nhọn, bản rộng nhất 01cm và 01 con dao dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại, 01 lưỡi sắc; chuôi dao bằng sắt; bọc lưỡi dao bằng sắt, hình tròn) mục đích mang theo để phòng thân, nếu bị nhóm của anh T1 đánh thì H sẽ giơ dao ra để đe dọa cho nhóm anh T1 sợ không dám đánh nhau với H. Lấy dao xong, H điều khiển xe mô tô mang theo 02 con dao quay lại nhà ông H2 đón anh H1. Khi gặp anh H1, H lấy 02 con dao từ bên trong túi quần ra cho H1 nhìn thấy, sau đó H lại đút con dao dài 18,5 cm vào bên trong túi bên

phải quần đang mặc; con dao dài khoảng 10cm H đưa cho H1 cầm. Trước đó, H1 cũng tự vào bếp của gia đình ông Dương Văn H2 lấy 01 con dao (dài 20cm, chuôi bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại sáng dài 10cm, mũi dao nhọn) mang theo để phòng thân, tuy nhiên anh H1 không nói cho ông H2 biết việc anh H1 lấy dao của gia đình ông H2.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày 12/6/2025, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn trắng biển kiểm soát 98AH- 07042 chở anh H1 ngồi sau để đi đến quán nước M. Khi đi đến khu vực cầu S (gần khu vực anh Nguyễn Hữu D1, sinh năm 2007, trú tại dân phố số C, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) mở quán bán nước uống tại vỉa hè phía trước cửa nhà số A đường H (hay còn gọi là đường T) thuộc tổ dân phố số C, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh), H và H1 bị Nguyễn Phạm Thế A, sinh năm 2007, trú tại tổ dân phố Đ, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) dùng đèn pin laser chiếu vào mặt. H điều khiển xe mô tô vào khu vực cửa quán nước của anh D1 thì gặp anh Nguyễn Thanh T1 và anh Nguyễn Phạm Thế A đang ở quán. H hỏi anh T1: “Ai soi laser bọn anh đấy?”, anh T1 không trả lời, anh Thế A chạy ra và nói với H: “Em soi đấy”. Anh T1 nói với H: “Anh bảo thằng em Q của anh đi, ra đường mặc kín vào, không em đánh chết đấy”. H và anh H1 đều nói: “Để tí bọn anh đi cùng Q về đây xem thế nào”, T1 trả lời: “Oke anh” (ý là H và anh T1 thống nhất sẽ đưa anh Q về quán anh D1 để hòa giải mâu thuẫn giữa anh Q với anh T1). Sau đó, H và anh H1 đi đến quán nước “M”. Tại đây, H và anh H1 gặp anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Văn S1- sinh ngày 24/01/2009, anh Nguyễn Văn Đ- sinh năm 2005 và chị Nguyễn Bảo N- sinh ngày 14/7/2008, cùng trú tại thôn T, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh); chị Nguyễn Thị Mai P, sinh ngày 04/7/2008, trú tại: Thôn R, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố R, phường T, tỉnh Bắc Ninh). Khi ngồi ở bàn uống nước, anh H1 lấy con dao dài khoảng 10cm (do H đưa cho anh H1) từ trong túi quần ra và đưa qua gầm bàn cho anh Q. Tại đây, anh Q nói với H: “Em vừa đi qua Minh Đ1 thì chúng nó kiêu khè em, chúng nó còn lượn xe đến tận chỗ này nẹt bô, kiêu như gạ gẫm đánh nhau”, H nói riêng với anh Q là H sẽ đưa anh Q về nói chuyện giải hòa với anh T1, sau đó tất cả cùng tiếp tục ngồi uống nước tại quán “Mộc Quán”.

Đến khoảng 21 giờ 40 phút ngày 12/6/2025 (sau khi uống nước xong), H bảo anh Q đưa lại cho H con dao lúc trước anh H1 cho anh Q, sau đó H đút con dao này vào bên trong túi quần bên trái, con dao dài 18,5cm vào bên trong túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô của anh H1 chở anh H1; anh Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 98K1-360.6 của anh Đ; chị P và chị N chở nhau bằng xe đạp điện; anh Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 98AH-071.23 của anh S1 chở anh S1 ngồi sau đi về theo đường T. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi đến quán bán nước của anh D1, do muốn cho anh Q nói chuyện hoà giải với anh T1 nên H điều khiển xe mô tô đi lên vỉa hè, gạt chân chống và đỗ xe ở vỉa hè, anh H1 vẫn ngồi phía sau xe; anh Q cũng đỗ xe trên vỉa hè ngay phía sau xe mô tô của H; anh Đ đỗ xe phía trước xe mô tô của H điều khiển, sau đó xuống xe đứng cạnh xe mô tô của H (cách khoảng hơn 01m), anh S1 vẫn ngồi trên xe mô tô. Cùng lúc này, anh T1 đang ngồi trên yên xe mô tô đỗ trên vỉa hè, mặt hướng ra đường T (đỗ sát cửa nhà dân); anh D1 ngồi ở ghế giáp với cửa nhà dân. Anh H1 nói với anh T1 “Quang đây, chúng mày nói chuyện đi”; H cũng nói với anh T1: “Đây, Q đây, chúng mày nói chuyện thế nào cho nó nhanh, anh còn về”. Anh T1 nói “Đây là quán làm ăn, chúng mày định phá à”; anh D1 nói tiếp “Đây là quán tao làm ăn, chúng mày định đánh nhau thì rút đi chỗ khác”. H nói tiếp “ra đường đi” (ý H muốn nói nhóm T1 ra chỗ cầu S để nói chuyện giải hòa). Thấy nhóm của H có đông người, H và anh H1 lại nói như trên nên anh D1 nghĩ là nhóm của H muốn đến đánh nhau nên anh D1 đã đứng dậy rồi đi đến chỗ để chiếc ô, tháo thanh kim loại dùng để cắm ô (hình tròn, dài 1,08m, đường kính 0,3cm), sau đó đi đến đứng đối diện và cách chỗ anh Đ đang đứng khoảng 01m (anh Đ đang đứng cách chỗ H đang ngồi trên yên xe mô tô khoảng hơn 1m) cầm thanh kim loại bằng hai tay giơ lên cao vụt từ trên xuống dưới; thấy vậy anh Đ xoay người bỏ chạy nên anh D1 vụt thanh kim loại trúng vào phần lưng của anh Đ. Sau đó, anh D1 tiếp tục giơ thanh kim loại lên cao và hướng về phía H. Nghĩ anh D1 sử dụng thanh kim loại vụt vào người mình nên H xuống xe, đứng ngay cạnh xe mô tô (cách vị trí anh D1 đang đứng khoảng 1m), tay phải H cầm lấy cán con dao dài 18,5cm bên trong túi quần bên phải, còn tay trái H chạm vào phần bên ngoài túi quần cầm giữ vỏ bao rồi H rút con dao ra khỏi vỏ bao từ bên trong túi quần ra, cầm dao ở tay phải và để ngang hông, mũi dao hướng xuống dưới mặt đường, đồng thời H bước về phía vị trí anh D1 đang đứng. Khi anh D1 sử dụng hai tay cầm thanh kim loại giơ lên cao và vụt về phía H, H tiến gần và đứng đối diện với anh D1, sử dụng tay phải cầm chuôi dao đâm 01 nhát về phía người anh D1 trúng vào vùng ngực bụng bên trái của anh D1. Ngay sau đó, H nhanh chóng rút con dao lại phía sau, không để lưỡi dao đâm sâu vào người anh D1, đồng thời nghiêng người sang phải để tránh nên không bị anh D1 dùng thanh kim loại vụt trúng vào người.

Cùng lúc này, anh H1 vừa xuống xe thì bị anh Hoàng Công Q1 cầm điều cây bằng tre (lấy tại quán) vụt 01 nhát trúng vào vùng đầu làm điều cây bị vỡ thành 02 mảnh, sau đó Q1 cầm chiếc ghế nhựa tại quán ném về phía H1 trúng vào vai của H1. Bị Q1 đánh, anh H1 bỏ chạy, vớt con dao mang theo tại hiện trường. Nguyễn Thanh T1 lấy 01 con dao (dài 30cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng

kim loại dài 18cm, bản rộng nhất 4cm, trên dao có chữ “Dao Thép Trắng không Rỉ HÀ LIÊN”) tại xe để đồ bán nước của anh D1 và sử dụng con dao này chém 01 nhát về phía người anh Nguyễn Văn Q trúng vào vùng lưng bên trái của anh Q. Sau khi chém anh D1, H xoay người ngồi lên xe mô tô định điều khiển xe bỏ chạy thì bị bố của anh D1 là ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố số C, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) lấy thanh kim loại (anh D1 dùng để đánh anh Đ và H trước đó), cầm bằng hai tay giơ lên cao và vụt về phía đầu H, do H giơ tay lên đỡ nên đã bị trúng vào tay.

Trên đường bỏ chạy, H cầm theo con dao mà H vừa sử dụng gây thương tích cho anh D1, tuy nhiên H làm rơi mất vỏ của con dao này và con dao dài 10cm trên đường. H bỏ chạy về phía cầu S cách quán nước của anh D1 khoảng 200m thì gặp chị Nguyễn Thị Mai P và chị Nguyễn Bảo N chở nhau bằng xe mô tô đi đến đó, H đưa con dao dài 18cm cho chị N cầm và nói “Cầm hộ anh, bao giờ anh lên Công an đầu thú thì lấy”, sau đó H đi cùng xe với chị P và chị N để về nhà; trên đường về, H gặp Nguyễn Văn Q nên H sang xe mô tô của anh Q chở về nhà.

Anh Nguyễn Hữu D1 bị H dùng dao đâm vào người bị thương được ông L cùng mọi người đưa đến Trung tâm Y tế thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là Trung tâm Y tế V) cấp cứu và điều trị. Tại Bệnh án ngoại số 008009 của Trung tâm Y tế thị xã V (nay là Trung tâm Y tế V) xác định: anh D1 vào viện hồi 23 giờ 26 phút ngày 12/6/2025, ra viện ngày 25/6/2025. Chuẩn đoán: Đa tổn thương chưa xác định; Vết thương thành ngực bên trái kích thước khoảng 03cm, thấu ngực bụng; vết thương thủng màng phổi trái, tràn khí, tràn máu màng phổi trái; thủng cơ hoành trái, xuyên thấu gan trái, rách thanh mạc dạ dày, chảy máu trong ổ bụng.

Cùng ngày 13/6/2025, ông Nguyễn Hữu L làm đơn trình báo gửi đến Công an phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là Công an phường V, tỉnh Bắc Ninh) về việc Nguyễn Văn H dùng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Hữu D1.

Ngày 13/6/2025, Công an phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) tiến hành kiểm tra và xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc, kết quả đã thu giữ bên trong túi nilon màu trắng để trên vỉa hè phía trước cửa nhà số A đường H (đường T) 01 con dao dài 20cm, chuôi bằng nhựa màu vàng; lưỡi dao bằng kim loại màu xám, dài 10cm, mũi nhọn (đây là con dao Nguyễn Ngọc H1 mang theo và vớt lại hiện trường).

Sau khi kiểm tra, xác minh ban đầu, Công an phường B (nay là phường V) đã chuyển hồ sơ, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) để giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày 13/6/2025, Nguyễn Văn H đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Ngày 14/6/2025, Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc, xác định: hiện trường nơi xảy ra vụ việc là khu vực vỉa hè được sử dụng làm quán bán nước tại phía trước cửa số nhà A đường T thuộc tổ dân phố số C, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh). Quá trình khám nghiệm đã thu giữ tang vật gồm:

- T2 tại mặt trên xe bán nước 01 con dao dài 30cm, chuôi bằng gỗ dài 12cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, bản rộng nhất 4cm, trên dao có chữ “Dao thép không rỉ HÀ LIÊN” (đây là tài sản của anh Nguyễn Hữu D1 sử dụng khi bán hàng; Nguyễn Thanh T1 đã sử dụng con dao này chém anh Nguyễn Văn Q).

- Thu trên vỉa hè 01 chiếc điều cày bằng tre dài 58cm, đường kính 0,5cm, bị vỡ thành 02 mảnh, trên thân điều có hoa văn màu đen, một đầu điều có ốp kim loại màu trắng, nõ điều cách đầu dưới điều 12cm (đây là tài sản của anh Nguyễn Hữu D1 sử dụng khi bán hàng; anh Hoàng Công Q1 đã sử dụng chiếc điều cày này vọt vào người anh Nguyễn Ngọc H1).

Ngày 14/6/2025, chị Nguyễn Bảo N mang đến giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 con dao có tổng chiều dài 18,5cm, chuôi dao bằng nhựa hình vuông màu trắng xám, dài 7,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, 01 lưỡi sắc, đầu nhọn, bản rộng nhất 1cm (đây là con dao Nguyễn Văn H sử dụng gây thương tích cho anh D1, sau đó H đưa cho chị N cầm hộ vào buổi tối ngày 12/6/2025).

Ngày 14/6/2025, Cơ quan điều tra tổ chức thực nghiệm điều tra cho Nguyễn Văn H cùng với Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Q thực hiện lại các động tác, hành vi của H và anh Nguyễn Hữu D1 cùng các đối tượng liên quan trong vụ việc; kết quả: H, H1, Đ và Q đã mô tả và thực hiện được các động tác phù hợp với diễn biến vụ việc như nêu trên.

Cùng ngày 14/6/2025, Cơ quan điều tra tổ chức cho Nguyễn Văn H nhận dạng để xác định con dao H đã sử dụng gây thương tích cho anh Nguyễn Hữu D1, kết quả: H nhận được con dao do chị Nguyễn Bảo N giao nộp (con dao ở vị trí số 3) là con dao H đã sử dụng gây thương tích cho anh D1 vào ngày 12/6/2025.

Ngày 05/7/2025, ông Nguyễn Hữu L mang đến giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 thanh kim loại màu xám, dài 1,08m, đường kính 03cm. Đây là cán cầm ô tại quán nước của Nguyễn Hữu D1; ngày 12/6/2025, khi xảy ra vụ việc, anh Nguyễn Hữu D1 đã sử dụng để đánh anh Nguyễn Văn Đ và ông Nguyễn Hữu L sử dụng để đánh Nguyễn Văn H.

Ngày 13/6/2025, anh Nguyễn Ngọc H1 giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98AH-07042, đăng ký mang tên anh Nguyễn Ngọc H1.

Ngày 15/6/2025, anh Nguyễn Văn Đ giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, biển số 98K1-360.61, đăng ký mang tên anh Nguyễn Văn Đ; mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn S1 là bà Lê Thị H3, sinh năm 1975, trú tại thôn T, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh) giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98AH – 071.23, đăng ký mang tên chị Lê Thị H3.

Ngày 19/6/2025, Nguyễn Văn Q giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, vỏ phía sau máy màu xanh- trắng, số Imei1: 860646044087871, Imei2: 860646044087863.

Ngày 14/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) ra Quyết định trưng cầu giám định số B349, trưng cầu Trung tâm P1- Sở Y tế tỉnh B giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của anh Nguyễn Hữu D1.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 3247/25/KLTTCT-TTPY ngày 17/6/2025 của Trung tâm P1- Sở Y tế tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh), kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vết thương đã khâu kích thước nhỏ ngực trái + Vết mổ đặt dẫn lưu kích thước nhỏ ngực trái trên đường nách trước + Vết mổ đã khâu đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước trung bình + Vết mổ đặt dẫn lưu thành bụng trái kích thước nhỏ + Vết thương thấu ngực bụng, tràn khí, tràn máu màng phổi trái, thủng cơ hoành, vết thương xuyên thấu gan trái, rách thanh mạc dạ dày + Xử trí: Dẫn lưu màng phổi trái, khâu lỗ thủng cơ hoành, khâu vết thương gan, khâu thanh mạc dạ dày: 51%

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hữu D1 tại thời điểm giám định là: 51% (Năm một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:... Thương tích do vật sắc nhọn gây nên...”.

Ngày 27/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công tỉnh B ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 12975, trưng cầu Trung tâm Pháp y- Sở Y tế tỉnh B giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của anh Nguyễn Hữu D1.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 116/25/KLTTCT-TTPY ngày 04/9/2025 của Trung tâm P1- Sở Y tế tỉnh B, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vết ngực trái (mạn sườn trái) kích thước nhỏ + Vết sẹo dẫn lưu ngực trái trên đường nách trước kích thước nhỏ + Vết sẹo mô đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước lớn + Vết sẹo dẫn lưu thành bụng trái kích thước nhỏ + Xử trí: Khâu gan trái; Khâu thanh mạc dạ dày; Khâu cơ hoành; Dẫn lưu màng phổi trái + Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực (hiện tại): Hiện không thấy bất thường trên phim chụp cắt lớp vi tính lồng ngực: 51%

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hữu D1 tại thời điểm giám định là: 51% (Năm một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: “...Thương tích do vật sắc nhọn gây nên...”.

Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số 116B/25/KLVGTT-TTPY ngày 05/9/2025 của Trung tâm Pháp y- Sở Y tế tỉnh B kết luận: “Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được Cơ quan trung cầu gửi đến phù hợp với đặc điểm của tổn thương xác định: Con dao có thể gây được các thương tích cho Nguyễn Hữu D1.”

Anh Nguyễn Văn Q là người gọi điện cho anh Nguyễn Ngọc H1 rủ anh H1 xuống quán nước “Mộc Quán”, đồng thời nói cho anh H1 và Nguyễn Văn H biết việc anh Q bị nhóm của anh Nguyễn Thanh T1 dọa đánh, khiêu khích nạt pò; H1 lấy 01 con dao tại nhà ông Dương Văn H2 mang theo người và cầm con dao do H đưa cho, sau đó đưa con dao này cho Q. Tuy nhiên, Q không nhờ anh H1 và H đánh, gây thương tích cho những người trong nhóm của anh T1, anh H1 mang dao theo người chỉ để phòng thân. Anh Q, anh H1, anh Nguyễn Văn S1, anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Mai P và chị Nguyễn Bảo N không bàn bạc, thống nhất với H về việc đi tìm nhóm của anh Nguyễn Thanh T1 để đánh và gây thương tích cho những người trong nhóm của anh T1. Mặt khác, mục đích của H, H1, Q vào quán của anh Nguyễn Hữu D1 là để tìm anh T1, hoà giải mâu thuẫn giữa anh T1 và anh Q; do bị anh D1 cầm thanh sắt bằng kim loại đánh anh Đ và H nên H mới sử dụng dao mang theo đâm vào người anh D1 gây thương tích. Do vậy, anh Nguyễn Văn Q, anh H1, anh S1, anh Đ, chị P và chị N không đồng phạm với H đối với việc H sử dụng dao gây thương tích cho anh D1.

Chị Nguyễn Bảo N không biết con dao H đưa cho N cất giữ là con dao H sử dụng để gây thương tích cho anh D1; khi nhờ chị N cầm hộ dao, H nói khi nào H lên Công an đầu thú thì H lấy; mặt khác ngày 14/6/2025, sau khi biết H đã sử dụng con dao này gây thương tích cho anh D1, chị N đã tự mang đến giao nộp cho Cơ quan điều tra nên chị N không vi phạm pháp luật.

Anh Nguyễn Văn Q bị anh Nguyễn Thanh T1 sử dụng con dao lấy tại quán bán nước của anh D1 chém vào người gây thương tích ở lưng; anh Nguyễn Ngọc H1 bị anh Hoàng Công Q1 dùng điều cây bằng tre và ghế nhựa lấy tại quán của anh D1 đánh vào người; Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn H bị anh Nguyễn Hữu D1 và ông Nguyễn Hữu L sử dụng thanh kim loại đánh vào người. Tuy nhiên, anh Q1 và anh Đ chỉ bị vết thương sây sát da; anh H1 bị vết thương sây sát da và bầm tím ở vùng thái dương bên trái, bầm tím ở cổ tay bên trái; H bị thanh kim loại đánh vào người gây đau, bầm tím. Anh Q1, anh H1, anh Đ và H không phải đi điều trị vết thương tại các cơ sở y tế và không có yêu cầu xử lý đối với những người đã gây thương tích cho mình; đồng thời từ chối giám định thương tích theo yêu cầu của Cơ quan điều tra.

Ngày 29/10/2025, Cơ quan điều tra có Công văn đề nghị Phòng C- Công an tỉnh B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Thanh T1, anh Hoàng Công Q1, anh Nguyễn Hữu D1 và ông Nguyễn Hữu L về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” quy định tại điểm a, Khoản 5, Điều 7, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2026/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/6/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/01/2026, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo H đã xuất trình Biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm do ông Nguyễn Văn T (bố đẻ của bị cáo) nộp thay, đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại, giấy giao nhận tiền khắc phục hậu quả của gia đình bị cáo cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi sai phạm của bản thân và rất hối hận về hành vi của mình. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội nhưng mức hình phạt quá nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nhận xét vụ án và phân tích hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ý kiến tranh luận của Luật sư Nguyễn Quốc K và Luật sư Lê D bào chữa cho bị cáo H cho rằng bị cáo H phạm tội trong trường hợp vượt quá phòng vệ chính đáng và có một phần lỗi của bị hại. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền án phí sơ thẩm và bồi thường thêm cho bị hại 2.000.000đ; bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đang đi học, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 03 tình tiết quy định tại khoản 1 nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát: Viện kiểm sát đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, trong đó có tình tiết bị hại có một phần lỗi. Trong vụ án, nhóm bị cáo đông hơn, là bên chủ động mang dao đến quán của D. Khi D dùng gậy vụt về phía H thì H vẫn chủ động tránh được và có quyền lựa chọn phương án khác phù hợp quy định của pháp luật nhưng bị cáo không lựa chọn mà lại thực hiện hành vi rút dao và đâm D 1 nhát gây tổn hại 51% sức khỏe. Do vậy không có căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 51 cho bị cáo H. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là dung dao đâm vào vùng nguy hiểm, 1 nhát dao đã gây tổn hại 51% sức khỏe của anh D và khi đó anh D là người dưới 18 tuổi. Do vậy không có căn cứ để áp dụng Điều 54 cho bị cáo H. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo H.

Bị cáo H và luật sư bào chữa giữ nguyên ý kiến tranh luận, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với vật chứng, kết luận giám định và các tài

liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 22 giờ ngày 12/6/2025, Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn Đ đến khu vực quán bán nước của anh Nguyễn Hữu D1 tại dân phố số C, phường V, tỉnh Bắc Ninh gặp anh Nguyễn Thanh T1 để hoà giải, giải quyết mâu thuẫn giữa anh Q và anh T1. Tuy nhiên, do anh Nguyễn Hữu D1 hiểu lầm cho rằng nhóm của H đến gây sự đánh nhau với anh T1 tại quán bán nước của anh D1 nên anh D1 đã lấy và sử dụng 01 thanh kim loại (hình tròn, dài 1,08m, đường kính 03cm) vọt 01 nhát vào người anh Nguyễn Văn Đ, sau đó anh D1 tiếp tục giơ thanh kim loại lên cao và hướng về phía H đang ngồi trên yên xe mô tô. Nghĩ anh D1 sử dụng thanh kim loại vọt vào người mình nên H xuống xe, lấy 01 con dao (tổng chiều dài 18,5cm, chuôi dao bằng nhựa hình vuông màu trắng xám, có chiều dài 7,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, loại dao 1 lưỡi, đầu nhọn bản rộng nhất 01cm) H mang theo từ bên trong túi quần ra rồi sử dụng tay phải cầm chuôi dao đâm 01 nhát vào người anh D1 làm anh D1 bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được xác định là 51%. Do vậy, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đối với hành vi này cần phải bị xử lý nghiêm bằng luật hình mới đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xem xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi hành vi phạm tội bị phát giác, bị cáo đã tự giác đến cơ quan công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra đến phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội do một phần lỗi của bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xem xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Trước khi đi gặp nhóm bị hại, bị cáo H đã chủ động mang theo 02 con dao. Việc chuẩn bị hung khí nguy hiểm từ trước thể hiện ý chí chủ quan của bị cáo về việc có thể giải quyết sự việc bằng hung khí nếu cần thiết. Như vị đại diện Viện kiểm sát đã tranh luận, khi bị hại D1 vọt thanh kim loại

về phía H, H hoàn toàn có khả năng né tránh hoặc bỏ chạy (thực tế H đã nghiêng người né được). Tuy nhiên, thay vì chọn phương án rút lui để chấm dứt xung đột, H lại chọn phương án tấn công trực diện vào vùng ngực bụng - đây là vùng trọng yếu của cơ thể. Hành vi này vượt xa ý thức phòng vệ chính đáng mà mang tính chất tấn công gây nguy hiểm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác. Thực tế một phát đâm của bị cáo đã gây tổn hại 51% sức khỏe của anh D1. Do đó, đề nghị của luật sư bào chữa không có căn cứ để chấp nhận.

Bản án sơ thẩm sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã tuyên phạt bị cáo mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình thêm Biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm do ông Nguyễn Văn T (bố đẻ của bị cáo) nộp thay, đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại, giấy giao nhận tiền khắc phục hậu quả của gia đình bị cáo cho bị hại. Đây là những tình tiết mới cần được xem xét. Do đó có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/6/2025.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại TG số 2 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- PC 10 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- TAND khu vực 2 - Bắc Ninh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THÂM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thị Hà